

KẾ HOẠCH

Xây dựng Chuẩn chương trình đào tạo đối với các trình độ của Luật Giáo dục đại học

Triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch xây dựng các Chuẩn chương trình đào tạo đối với các trình độ của giáo dục đại học như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xây dựng các tiêu chí chuẩn đối với chương trình đào tạo ở các trình độ của giáo dục đại học và chuẩn chương trình cho các ngành, nhóm ngành thuộc từng lĩnh vực đào tạo nhằm đổi mới hoạt động đào tạo gắn với bảo đảm, nâng cao chất lượng của giáo dục đại học Việt Nam.

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong xây dựng các tiêu chí chuẩn chương trình đào tạo đối với các trình độ của giáo dục đại học bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

2. Yêu cầu

Xây dựng chuẩn chương trình đào tạo đối với các trình độ của giáo dục đại học cần (i) Đảm bảo chất lượng đào tạo; (ii) Tạo sự thống nhất tối thiểu trong phát triển và thực hiện các chương trình đào tạo; (iii) Làm căn cứ để đánh giá khách quan thực hiện chương trình đào tạo của cơ sở GDĐH cũng như công nhận và xác định sự tương đương văn bằng của Việt Nam và các quốc gia khác trong khu vực và trên thế giới.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Soạn thảo các văn bản chuẩn bị

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ sở giáo dục đại học và các cơ quan có liên quan tổ chức phân loại các chương trình đào tạo theo ngành, nhóm ngành, lĩnh vực đào tạo; quy định hoạt động của các Hội đồng ngành, khối ngành; thu thập và dịch tài liệu (chương trình đào tạo, các tiêu chí đánh giá, chuẩn chương trình,...)

Thời gian thực hiện: Quý I, II năm 2020.

2. Xây dựng các tiêu chí chuẩn đối với chương trình đào tạo

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ sở giáo dục đại học và các cơ quan

liên quan thực hiện xây dựng các tiêu chí chuẩn đối với chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học; tổ chức khảo sát; hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học và các bên liên quan khác về các tiêu chí chuẩn chương trình đào tạo đối với các trình độ của giáo dục đại học và thực hiện quy trình xây dựng Thông tư ban hành các tiêu chí chuẩn chương trình đào tạo.

Thời gian thực hiện: Quý I, II, III năm 2020.

3. Xây dựng Chuẩn chương trình cho các ngành, nhóm ngành theo từng lĩnh vực đào tạo

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ sở giáo dục đại học và các cơ quan liên quan thành lập Hội đồng khối ngành, chuẩn bị tư liệu (dịch, biên dịch, dự thảo các văn bản...) và tổ chức tọa đàm, hội thảo về chuẩn chương trình theo để xây dựng Chuẩn chương trình cho các ngành, nhóm ngành theo từng lĩnh vực đào tạo; đồng thời Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các Hội đồng khối ngành chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học tổ chức lấy ý kiến các trường, các chuyên gia, doanh nghiệp, hiệp hội... về Chuẩn chương trình của các ngành, khối ngành theo từng lĩnh vực đào tạo. Các hội đồng khối ngành tiến hành chỉnh lý dự thảo Chuẩn chương trình của các ngành, khối ngành theo từng lĩnh vực đào tạo trình Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, ban hành.

Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2020 và các năm tiếp sau.

4. Hướng dẫn các cơ sở GDĐH phát triển chương trình đào tạo và đảm bảo chất lượng đối với mỗi chương trình

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ sở giáo dục đại học và các cơ quan liên quan xây dựng hướng dẫn cơ sở giáo dục đại học phát triển chương trình đào tạo, xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong dựa trên Chuẩn chương trình và tổ chức các tọa đàm, hội thảo góp ý để chỉnh lý và ban hành hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học phát triển chương trình đào tạo và đảm bảo chất lượng dựa trên Chuẩn chương trình.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2020 và các năm tiếp sau.

5. Truyền thông

Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo Trung tâm truyền thông giáo dục và các cơ sở giáo dục đại học thực hiện truyền thông về chuẩn chương trình và mối liên quan với đảm bảo chất lượng giáo dục đại học theo các vấn đề chung, vấn đề cụ thể của từng khối ngành, lĩnh vực thông qua các sản phẩm truyền thông như tài liệu phát tay, video, bài báo, phóng sự...

Thời gian thực hiện: Năm 2020 và các năm tiếp sau.

6. Kiểm tra, giám sát

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ sở giáo dục đại học và các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện kiểm tra, giám sát việc xây dựng

chuẩn chương trình đào tạo theo các khối ngành và việc triển khai phát triển chương trình đào tạo và đảm bảo chất lượng đối với mỗi chương trình đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học.

Thời gian thực hiện: Năm 2020 và các năm tiếp sau.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng cơ quan cơ quan, đơn vị liên quan các nhiệm vụ của Kế hoạch, trong phạm vi quản lý của mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2. Các cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này, cụ thể như sau:

a) Vụ Kế hoạch tài chính bố trí kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách Trung ương để thực hiện nhiệm vụ được giao;

b) Các cơ sở giáo dục đại học có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao cho cơ sở giáo dục đại học từ nguồn ngân sách của cơ sở giáo dục đại học.

3. Vụ Giáo dục đại học có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo theo dõi, đôn đốc các cơ sở giáo dục đại học, các cơ quan có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này theo đúng tiến độ và báo cáo Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện.

4. Các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ, các cơ sở giáo dục đại học triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch này theo Phụ lục đính kèm.

IV. KINH PHÍ

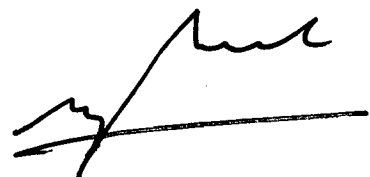
1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được huy động từ các nguồn tài trợ trong và ngoài nước, nguồn ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí hợp pháp của các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch có trách nhiệm sử dụng kinh phí bảo đảm hiệu quả, đúng quy định.

Nơi nhận:

- Các Cục/Vụ: TCCB, HTQT, KHTC, QLCL, KHCN&MT, PC, Thanh tra Bộ, NGCBQLGD; TTTT Giáo dục (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các cơ sở GDĐH (để t/h);
- Lưu: VT, GDĐH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Phúc

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG CHUẨN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Kế hoạch số **25.1** /KH-BGDĐT ngày **03** tháng **12** năm **2019**)

| TT | Nội dung công việc | Phân công nhiệm vụ | | Thời gian dự kiến hoàn thành | Năm 2020 | | | | Năm 2021 | | | | Năm 2022 | | | |
|-----------|--|--------------------|---|------------------------------|----------|----|----|----|----------|----|----|----|----------|----|----|----|
| | | Chủ trì | Phối hợp | | Q1 | Q2 | Q3 | Q4 | Q1 | Q2 | Q3 | Q4 | Q1 | Q2 | Q3 | Q4 |
| I | Soạn thảo các văn bản chuẩn bị | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Phân loại các chương trình đào tạo theo ngành/ nhóm ngành/ lĩnh vực đào tạo | BST, Vụ GDĐH | Vụ KHIC, TCCB, KHCNMT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý II/ 2020 | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Quy định hoạt động của các Hội đồng ngành, khối ngành | BST, Vụ GDĐH | Vụ KHIC, TCCB, KHCNMT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý II/ 2020 | | | | | | | | | | | | |
| 3 | Thu thập và dịch tài liệu (chương trình đào tạo, các tiêu chí đánh giá, chuẩn chương trình,...) | BST, Vụ GDĐH | Vụ KHIC, TCCB, KHCNMT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý II/ 2020 | | | | | | | | | | | | |
| II | Xây dựng Thông tư ban hành các tiêu chí chuẩn đối với chương trình đào tạo | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập Thông tư | BST, Vụ GDĐH | Vụ KHIC, TCCB, KHCNMT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý I, II/ 2020 | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Tổ chức các cuộc họp nhóm, họp với các đơn vị liên quan về các tiêu chí chuẩn đối với chương trình đào tạo | BST, Vụ GDĐH | Vụ KHIC, TCCB, KHCNMT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý I, II/ 2020 | | | | | | | | | | | | |

| TT | Nội dung công việc | Phân công nhiệm vụ | | Thời gian dự kiến hoàn thành | Năm 2020 | | | Năm 2021 | | | Năm 2022 | | | | |
|----------|---|--------------------|---|------------------------------|----------|----|----|----------|----|----|----------|----|----|----|----|
| | | Chủ trì | Phối hợp | | Q1 | Q2 | Q3 | Q4 | Q1 | Q2 | Q3 | Q4 | Q1 | Q2 | Q3 |
| I | Soạn thảo các văn bản chuẩn bị | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | Tổ chức khảo sát; hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến về các nội dung liên quan đến dự thảo Thông tư | BST, Vụ GDDH | Vụ KHTC, TCCB, KHCNMT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý I, II/ 2020 | | | | | | | | | | | |
| 4 | Xây dựng dự thảo Thông tư | BST, Vụ GDDH | Vụ KHTC, TCCB, KHCNMT, PC; | Quý I, II/ 2020 | | | | | | | | | | | |
| 5 | Tổ chức họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập (lần 1) | BST, Vụ GDDH | Vụ KHTC, TCCB, KHCNMT, PC; | Quý I, II/ 2020 | | | | | | | | | | | |
| 6 | Tổng hợp ý kiến Ban soạn thảo, Tổ biên tập; hoàn thiện dự thảo Thông tư gửi lấy ý kiến các đơn vị trong Bộ, thành viên Ban soạn thảo | BST, Vụ GDDH | Vụ KHTC, TCCB, KHCNMT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý I, II/ 2020 | | | | | | | | | | | |
| 7 | Tiếp thu ý kiến góp ý lần 1 của các đơn vị trong Bộ; chỉnh sửa Dự thảo 1 | BST, Vụ GDDH | Vụ KHTC, TCCB, KHCNMT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý I, II/ 2020 | | | | | | | | | | | |
| 8 | Họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập (lần 2) | BST, Vụ GDDH | Vụ KHTC, TCCB, KHCNMT, PC; | Quý I, II/ 2020 | | | | | | | | | | | |
| 9 | Tiếp thu ý kiến góp ý của BST; hoàn thiện Dự thảo 2 trình Lãnh đạo Bộ duyệt nội dung, đăng lên Cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT và gửi lấy ý kiến các cơ sở GDDH, cơ quan có liên quan, các đối tượng chịu sự tác động của văn bản | BST, Vụ GDDH | Vụ KHTC, TCCB, KHCNMT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý I, II/ 2020 | | | | | | | | | | | |

| TT | Nội dung công việc | Phân công nhiệm vụ | | Thời gian dự kiến hoàn thành | Năm 2020 | | | Năm 2021 | | | Năm 2022 | | | | |
|-----------|---|---------------------------------|---|------------------------------|----------|----|----|----------|----|----|----------|----|----|----|----|
| | | Chủ trì | Phối hợp | | Q1 | Q2 | Q3 | Q4 | Q1 | Q2 | Q3 | Q4 | Q1 | Q2 | Q3 |
| I | Soạn thảo các văn bản chuẩn bị | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | Tọa đàm, hội thảo về xây dựng chuẩn chương trình theo từng nhóm ngành đào tạo | Hội đồng khởi ngành/ cơ sở GDDH | Vụ GDDH, KHTC, TCCB, KHCMNT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | |
| 4 | Xây dựng Chuẩn chương trình theo từng nhóm ngành/ lĩnh vực | Hội đồng khởi ngành/ cơ sở GDDH | Vụ GDDH, KHTC, TCCB, KHCMNT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | |
| 5 | 10 chức tày y kien cac tương, các chuyên gia về Chuẩn chương trình của từng khối ngành; lấy ý kiến phản biện của doanh nghiệp, Hiệp hội | Hội đồng khởi ngành/ cơ sở GDDH | Vụ GDDH, KHTC, TCCB, KHCMNT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | |
| 6 | Các hội đồng chính lý dự thảo Chuẩn chương trình theo từng khối ngành/ lĩnh vực | Hội đồng khởi ngành/ cơ sở GDDH | Vụ GDDH, KHTC, TCCB, KHCMNT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | |
| 7 | Tổ chức thẩm định Chuẩn chương trình theo từng khối ngành lĩnh vực trước khi trình Bộ trưởng ban hành | Vụ GDDH | Vụ KHTC, TCCB, KHCMNT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | |
| IV | Hướng dẫn các cơ sở GDDH phát triển chương trình đào tạo và đảm bảo chất lượng đối với mỗi chương trình | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Xây dựng hướng dẫn cơ sở GDDH phát triển CTĐT dựa trên Chuẩn chương trình | BST, Vụ GDDH | Vụ KHTC, TCCB, KHCMNT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | |
| 2 | Xây dựng hướng dẫn cơ sở GDDH xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong dựa trên Chuẩn chương trình | BST, Vụ GDDH | Vụ KHTC, TCCB, KHCMNT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | |

| TT | Nội dung công việc | Phân công nhiệm vụ | | Thời gian dự kiến hoàn thành | Năm 2020 | | | | Năm 2021 | | | | Năm 2022 | | | | | | |
|-----------|--|----------------------------|---|-----------------------------------|------------------|----|----|----|----------|----|----|----|----------|----|----|----|----|--|--|
| | | Chủ trì | Phối hợp | | Sản phẩm dự kiến | Q1 | Q2 | Q3 | Q4 | Q1 | Q2 | Q3 | Q4 | Q1 | Q2 | Q3 | Q4 | | |
| I | Soạn thảo các văn bản chuẩn bị | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | Tổ chức Tọa đàm, hội thảo góp ý về phát triển chương trình đào tạo và đảm bảo chất lượng dựa trên Chuẩn chương trình | BST, Vụ GDĐH | Vụ KHTC, TCCB, KHCNMT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Báo cáo; Biên bản | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | | | | |
| 4 | Tổ chức lấy ý kiến các trường, các chuyên gia về các tài liệu hướng dẫn các cơ sở GDĐH; lấy ý kiến phản biện của doanh nghiệp, Hiệp hội... | BST, Vụ GDĐH | Vụ KHTC, TCCB, KHCNMT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Báo cáo; Biên bản | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | | | | |
| 5 | Chỉnh lý các tài liệu hướng dẫn và trình Bộ trưởng phê duyệt | BST, Vụ GDĐH | Vụ KHTC, TCCB, KHCNMT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Tài liệu hướng dẫn | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | | | | |
| 6 | Hướng dẫn các cơ sở GDĐH phát triển chương trình đào tạo và đảm bảo chất lượng đối với mỗi chương trình | BST, Vụ GDĐH | Vụ KHTC, TCCB, KHCNMT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT | Công văn | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | | | | |
| V | Truyền thông | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Xây dựng số tay truyền thông về Chuẩn chương trình đào tạo | BST, Vụ GDĐH | Trung tâm truyền thông giáo dục | Số tay | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Truyền thông về các vấn đề chung | BST, Vụ GDĐH | Trung tâm truyền thông giáo dục | Bài báo; phòng vấn, Video Clip... | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | Truyền thông theo từng lĩnh vực | Hội đồng khối ngành/ cơ sở | Trung tâm truyền thông giáo dục | Bài báo; phòng vấn, Video Clip... | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | | | | |
| VI | Kiểm tra, giám sát | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Phối hợp với các Hội đồng khối ngành giám sát việc xây dựng chuẩn chương trình đào tạo | BST, Vụ GDĐH | Vụ KHTC, TCCB, KHCNMT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT, Thanh tra Bộ | Biên bản; Báo cáo | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | | | | |

| TT | Nội dung công việc | Phân công nhiệm vụ | | Thời gian dự kiến hoàn thành | Năm 2020 | | | Năm 2021 | | | Năm 2022 | | | | |
|----------|--|--------------------|---|------------------------------|----------|----|----|----------|----|----|----------|----|----|----|----|
| | | Chủ trì | Phối hợp | | Q1 | Q2 | Q3 | Q4 | Q1 | Q2 | Q3 | Q4 | Q1 | Q2 | Q3 |
| I | Soạn thảo các văn bản chuẩn bị | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Kiểm tra các cơ sở GDDH triển khai phát triển chương trình đào tạo và đảm bảo chất lượng đối với mỗi chương trình | BST, Vụ GDDH | Vụ KHTC, TCCB, KHCMNT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT, Thanh tra Bộ | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | |
| 3 | Các cơ sở GDDH báo cáo tình hình thực hiện phát triển chương trình đào tạo và đảm bảo chất lượng theo Chuẩn chương trình | BST, Vụ GDDH | Vụ KHTC, TCCB, KHCMNT, PC; Cục NG, QLCL, HTQT, Thanh tra Bộ | Quý IV/ 2022 | | | | | | | | | | | |

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Phúc